

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh T.

Bà Phạm Thị Minh H.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn H và ông Lã Hải L - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 145/2022/TLST- HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2022/QĐXXST- HS ngày 14/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2022/HSST- QĐ ngày 29/11/2022, đối với bị cáo:

Châu Thanh S- Tên gọi khác: không; sinh ngày 11 tháng 6 năm 1985, tại thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; Nơi thường trú: tổ 5, khu Nam T, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: tổ 1, khu 7, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Châu Thành P và bà: Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 09/5/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 12/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Bị hại:

1/ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1957.

2/bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1958.

Đều có nơi cư trú: tổ 6, khu 3, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh. Đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3/chị Phạm Bích V, sinh năm 1973.

4/anh Lê Văn L, sinh năm 1971.

Đều có nơi cư trú: tổ 3, khu Hòa B, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh. Đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

5/chị Đặng Thị Hương G, sinh năm 1976.

6/anh Bùi Bá H, sinh năm 1965.

Đều có nơi cư trú: tổ 50, khu Hải S 1, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh. Đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/anh Ngô Sỹ N, sinh năm 1975.

2/chị Châu Thị Quỳnh T, sinh năm 1980.

Đều có nơi cư trú: thôn Đông T, xã Đông X, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng Ninh. Đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949. Có mặt.

+ anh Lê Quang V, sinh năm 1972. Có mặt.

+ ông Châu Thành P, sinh năm 1947; chị Bùi Thị Thu P, sinh năm 1981; ông Trịnh Công B, sinh năm 1954 và anh Lương Quốc T, sinh năm 1997. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Thanh S không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, Sơn thuê nhà trọ tại tổ 1, khu 7, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P để sinh sống. Trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2021, tại địa bàn thành phố Cẩm P, S đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng 03 giờ ngày 04/7/2021, S lén lút vào sân nhà của gia đình chị Phạm Bích V ở tổ 3, khu Hòa B, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P. S tháo khung sắt bảo vệ cửa sổ phòng khách tại tầng một, trèo vào trong nhà trộm cắp 01 ví nữ màu đen có gắn chữ “LV” bằng kim loại và khắc chữ “LOUIS VUITTON” trị giá 50.000 đồng; trong ví có 01 thẻ ATM tài khoản Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank) mang tên chị V, 01 tờ tiền mệnh giá 100 Riel Campuchia (trị giá 570 đồng), 01 tờ tiền mệnh giá 05 Nhân dân tệ Trung Quốc (trị giá 17.946,55 đồng), 01 dây chuyền có mặt hình tròn bằng Niken (không có giá trị mua bán), để tại phòng ăn tầng 2. Sau đó, S lấy chùm chìa khóa có khóa công và khóa xe mô tô treo tại phòng ăn tầng 2, mở công rồi vớt lại chùm chìa khóa, trộm cắp xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 14U1-436.96 (trị giá 19.242.300 đồng) để tại sân. Đến 04 giờ 05 phút cùng ngày, S đi đến cây

ATM của Ngân hàng Vietinbank tại số 378, đường Trần P, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, nhập mật khẩu là 06 số ngày tháng năm sinh của chị V (được chị V ghi trong 01 mảnh giấy kẹp cùng thẻ ATM) và rút trộm được 10.000.000 đồng từ tài khoản số 105004031283 của chị V. Tổng trị giá tài sản S trộm cắp của chị Phạm Bích V là 29.310.816,55 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: nhà chị Phạm Bích V cạnh 01 căn nhà đang xây dựng, cửa chính của căn nhà này được làm tạm bằng các tấm tôn, không có chốt, khóa, tiếp giáp đường dân sinh, cửa hậu chưa có cánh và thông với sân nhà chị V, nên có thể đi từ ngoài đường dân sinh vào sân nhà chị V qua các vị trí trên. Mỗi hàn của các đỉnh chốt gắn khung cửa sổ phía Đông phòng khách tầng 1 vào tường có dấu vết còn mới. Chị V cho biết, khi phát hiện khung cửa sổ bị tháo rời, gia đình chị đã hàn gia cố lại.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02 ngày 30/11/2021 và số 20 ngày 28/3/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 14U1- 436.96 trị giá 19.242.300 đồng; Ví nữ giả da màu đen có gắn chữ “LV” bằng kim loại, kích thước (21x11x2,7)cm, có khóa kéo bằng kim loại, bên trên khắc chìm chữ “LOUIS VUITTON”, trị giá 50.000 đồng;

Tại Công văn số 55 ngày 25/01/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam- Chi nhánh Quảng Ninh, cung cấp tỷ giá quy đổi từ ngày 01/7/2021 đến ngày 07/7/2021, giữa đồng tiền Việt Nam với đồng tiền Trung Quốc là 1 CNY = 3.589,31 VND và giữa đồng tiền Việt Nam với đồng tiền Campuchia là 1 Riel = 5,7 VND.

Tại bản Kết luận giám định số 09 ngày 18/12/2021 của Công ty vàng bạc đá quý Hạ Long HJC, xác định: 01 dây chuyền sáng màu, có mặt dây chuyền hình tròn gửi giám định được làm từ Niken, không có giá trị mua bán.

Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc ví, 02 tờ tiền và dây Niken tại nơi ở của S, trả lại cho chị Phạm Bích V. Đồng thời thu giữ đoạn clip ghi lại hình ảnh S rút tiền tại cây ATM.

S không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản trên, không thừa nhận người trong clip rút tiền tại cây ATM là S, mà khai: Chiếc ví mua tại Hà Nội từ tháng 7/2021, không nhớ địa điểm và người bán; dây chuyền mua qua mạng (không nhớ người bán) từ năm 2019; 02 tờ tiền do S đổi của người không quen biết từ năm 2018.

Vụ thứ hai: khoảng 01 giờ 45 phút ngày 15/7/2021, S trèo qua tường rào vào sân nhà của gia đình ông Nguyễn Văn S ở tổ 6, khu 3, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P. Sau đó, từ cửa ra vào của phòng thờ tại tầng tum, lén lút vào trong nhà ông S, trộm cắp 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio (trị giá 150.000 đồng) để ở phòng khách. S lấy chìa khóa mở cửa chính ở tầng 1, mở khóa cổng, mở cửa nhà xe lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 14H5-3359 (trị giá 5.200.000 đồng); trong cốp xe còn để 01 giấy phép lái xe, 01 giấy

đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, đều mang tên ông S. Sau đó, S đóng các cửa và cổng lại, rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi. Tổng trị giá tài sản Sơn trộm cắp của ông Nguyễn Văn S là 5.350.000 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: nhà ông S gồm 02 tầng và 01 tum. Cửa ra vào phòng thờ tại tầng tum và lan can bên ngoài có khung bằng gỗ, cánh cửa bằng nhôm có dấu hiệu thay mới. Ông S cho biết, khi phát hiện tấm ốp cửa bằng gỗ phía dưới bị cạy rời, ông đã thay mới bằng tấm nhôm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 53 ngày 20/8/2021 và số 02 ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ- đen- xám, biển kiểm soát 14H1- 3359, trị giá 5.200.000 đồng; Chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Casio, trị giá 150.000 đồng;

Cơ quan điều tra đã thu giữ Giấy phép lái xe và chiếc đồng hồ hiệu Casio tại nơi ở của S, trả lại ông Nguyễn Văn S. Các tài sản khác không thu hồi được. Ngoài ra còn thu giữ đoạn clip hình ảnh S trèo tường vào trong nhà ông S, mở cửa nhà xe trộm cắp xe mô tô.

S không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản trên, không thừa nhận người trong clip là mình, mà khai: Chiếc đồng hồ Casio do S mua tại chợ Hạ Long (không nhớ người bán và địa chỉ) từ năm 2018; Giấy phép lái xe do bạn tên C (S không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể) cho từ đầu tháng 7/2021.

Vụ thứ ba: khoảng 04 giờ ngày 04/8/2021, S cạy cửa ra vào sân phơi tại tầng 3, lén lút vào trong nhà của gia đình chị Đặng Thị Hương G ở tổ 50, khu Hải S 1, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P, trộm cắp 01 kính mắt gọng nhựa màu nâu, đựng trong hộp màu đen, có dòng chữ CHANEL và ghi chữ “Giang + Hằng; 1976” bằng bút xóa trắng (trị giá 100.000 đồng) để trong phòng khách tầng 1. Sau đó, S lấy chìa khoá tại tầng 1 để mở cửa chính, mở cổng, trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila Sym, biển kiểm soát 14U1- 061.55 (trị giá 5.300.000 đồng) để ở sân, rồi dắt xe đi. Tổng trị giá tài sản trộm cắp của chị Đặng Thị Hương G là 5.400.000 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Cửa ra vào sân phơi tầng 3 của gia đình chị G là loại cửa nhựa khung nhôm. Tại tấm nhựa ở ô cửa phía dưới có dấu vết cày xước nham nhở. Chị G cho biết, khi phát hiện tấm nhựa của ô cửa phía dưới bị cạy phá, gia đình chị đã sửa chữa, gia cố lại như ban đầu.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 53 ngày 20/8/2021 và số 02 ngày 30/11/2021, của Hội đồng định giá thường xuyên định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, kết luận: Chiếc xe mô tô Attila Sym, màu trắng, biển kiểm soát 14U1- 061.55, trị giá 5.300.000 đồng; Chiếc kính mắt, trị giá 100.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc kính mắt và hộp kính tại nơi ở của S, trả lại chị Đặng Thị Hương G. Các tài sản khác không thu hồi được. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ đoạn clip hình ảnh S đi từ trong nhà chị G ra ngoài sân, trộm cắp xe mô tô rồi dắt ra ngoài cổng.

S không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản trên, mà khai: Chiếc kính mắt và hộp kính do S nhặt được tại khu vực vỉa hè trước cửa công ty Indevco, thành phố Cẩm P từ đầu tháng 8/2021.

Tại bản Kết luận giám định số 7851 ngày 30/11/2021 của Viện khoa học Hình sự- Bộ Công an, kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp tin video thu giữ tại nhà ông Nguyễn Văn S và cây ATM Vietinbank. Không xác định được tệp tin video thu giữ tại nhà chị Đặng Thị Hương G có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không.

Sau khi bị trộm cắp, các bị hại Đặng Thị Hương G, Phạm Bích V và Nguyễn Văn S đã trình báo Cơ quan điều tra. Ngày 12/8/2021, Công an phường Cẩm T tiến hành rà soát và kiểm tra hành chính tại nơi ở của S. Ngoài các tài sản nêu trên, còn thu được của S: 01 ví nữ giả da màu nâu vàng, có trang trí hoạ tiết của hãng “LOUIS VUITTON”, mặt khuy bấm khắc chữ “LOUIS VUITTON”, trong ví có 01 mảnh giấy trắng ghi dòng chữ, số “0983216588 Tuấn; 0393466194 Tâm”; 01 túi vải màu đỏ mặt trong có ghi chữ, số “Mạc 05/7/2942”; 01 ví nữ màu nâu- đen, có gắn miếng kim loại khắc chữ “XIANG LILAI”; 01 Ipad mini 2, mặt kính đã bị vỡ; 01 ví nữ màu be, có gắn miếng kim loại chữ “MILYS”; 01 đồng hồ đeo tay nữ, nhãn hiệu ESSENCE; 01 điện thoại NOKIA, màu xám; 01 điện thoại VIETTEL, màu đen; 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trịnh Công B, biển kiểm soát 15H5- 3957; 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lương Quốc T, biển kiểm soát 14U1-309.50; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 14K3- 7868 và Giấy đăng ký xe mang tên Ngô Sỹ N; 02 Giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius và Honda Sirius, đều cùng thông tin: biển số đăng ký 14U1-309.50, mang tên Phạm Duy A, trú tại tổ 1, khu Bắc S 2, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt- Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 11/6/2012.

Do 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô khác nhãn hiệu, nhưng lại trùng các thông tin khác, nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 1554/KLGD ngày 20/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 02 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên là giấy chứng nhận giả.

Kết quả điều tra xác định được: ngày 13/7/2021, tại nơi ở trọ, qua mạng xã hội Zalo, S đã nhắn tin thoả thuận với một đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ, có tên tài khoản là “Cavet Xe”. S cung cấp thông tin của chiếc xe mô tô loại Sirius, số khung RLCS5C640BY467184, số máy 5C64467187, dung tích 110, màu sơn trắng đen, biển số đăng ký 14U1-309.50 và tên người đăng ký là Phạm Duy A, trú tại tổ 1, khu Bắc S 2, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, ngày cấp 11/6/2012, để thuê người này làm giấy đăng ký xe mô tô giả, với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sau này sẽ sử dụng. Do giấy đăng ký xe trên bị làm nhảm thành nhãn hiệu Honda, nên S đã đặt đối tượng trên làm lại giấy đăng ký khác có nhãn hiệu Yamaha, các thông tin còn lại như đã thoả thuận trên.

Quá trình điều tra, Châu Thanh S khai nhận hành vi làm giả giấy đăng ký xe mô tô để mua xe không có giấy tờ và dùng giấy đăng ký giả sử dụng đi lại, tránh bị xử phạt, nhưng chưa sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 155/CT- VKSCP ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Châu Thanh S về tội: “Trộm cắp tài sản” và tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 173 và điểm b, c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo Trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Châu Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với tội “Trộm cắp tài sản”. Điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng: khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Châu Thanh S từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt: buộc bị cáo Châu Thanh S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 48 (Bốn mươi tám) tháng tù đến 54 (Năm mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại, gồm: chị Phạm Bích V và anh Lê Văn L số tiền 29.242.300 đồng; ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị U số tiền 5.200.000 đồng; anh Bùi Bá H và chị Đặng Thị Hương G số tiền 5.300.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án.

Bị cáo Châu Thanh S không thừa nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của các bị hại vào ngày 04/7/2021, ngày 15/7/2021 và ngày 04/8/2021. Bị cáo chỉ thừa nhận hành vi làm giả 02 tài liệu là 02 Giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius và Honda Sirius, đều cùng thông tin: biển số đăng ký 14U1-309.50. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Bị hại chị Phạm Bích V và anh Lê Văn L; ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị U; chị Đặng Thị Hương G và anh Bùi Bá H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện, cụ thể:

Chị Phạm Bích V và anh Lê Văn L khai: đêm ngày 04/7/2021, kẻ gian đã lén lút tháo khung sắt bảo vệ cửa sổ phòng khách tại tầng một vào nhà của gia đình anh, chị trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã thu hồi được chiếc ví nữ màu

đen có gắn chữ “LV” bằng kim loại và khắc chữ “LOUIS VUITTON”, 02 tờ tiền và dây Niken trả cho chị V. Các tài sản còn lại chưa thu hồi được, gồm: số tiền khoảng 3.000.000 đồng và 01 thẻ ATM mang tên Lê Văn L; 01 vòng tay bằng vàng tây; 01 laptop Acer Aspire màu đen; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 14U1- 436.96 và tiền số tiền 10.000.000 đồng trong tài khoản Ngân hàng Vietinbank mang tên chị V. Cơ quan điều tra đã làm rõ được tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô và số tiền 10.000.000 đồng trong tài khoản ngân hàng của chị V. Anh chị yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền: **29.242.300** đồng. Đối với những tài sản chưa làm rõ được, khi nào Cơ quan chức năng làm rõ, anh chị sẽ đề nghị sau.

Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị U khai: đêm ngày 14/7/2021, kẻ trộm đã đột nhập vào gia đình ông bà trộm cắp tài sản, gồm: 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio; 01 laptop Notebook Lenovo Ideapad 100-141BY; số tiền khoảng 3.000.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 14H5- 3359, trong cốp xe còn để 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, đều mang tên ông. Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại ông S 01 Giấy phép lái xe và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio. Ông, bà đề nghị bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô chưa thu hồi được, với số tiền là 5.200.000 đồng. Đối với những tài sản chưa làm rõ được, khi nào Cơ quan điều tra làm rõ, ông bà sẽ đề nghị sau.

Chị Đặng Thị Hương G và anh Bùi Bá H khai: đêm ngày 04/8/2021, kẻ gian đã trèo vào gia đình anh chị trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại chị G 01 kính mắt gọng nhựa màu nâu, đựng trong hộp màu đen, có dòng chữ CHANEL và ghi chữ “Giang + Hằng; 1976”. Anh, chị đề nghị bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila Sym, biển kiểm soát 14U1- 061.55 chưa thu hồi được, với số tiền là 5.300.000 đồng.

Bị hại chị Phạm Bích V và anh Lê Văn L; ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị U; chị Đặng Thị Hương G và anh Bùi Bá H đều đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Sỹ N và chị Châu Thị Quỳnh T có lời khai thể hiện: Anh Ngô Sỹ N (là chồng của chị T, là anh rể của bị cáo S) là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 14K3- 7868. Chiếc xe mô tô này gia đình anh, chị đã cho Châu Thanh Sử S sử dụng làm phương tiện đi lại, nên S hoàn toàn quyết định, anh chị không có yêu cầu, đề nghị gì đối với chiếc xe mô tô và Giấy đăng ký xe này.

Người làm chứng ông Châu Thành P, vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: Cơ quan điều tra có cho ông xem clip ghi lại hình ảnh một người đàn ông thực hiện hành vi rút tiền ở cây ATM và hành vi dắt xe mô tô. Sau khi xem, ông xác định hình ảnh người đàn ông trong các clip mà Cơ quan Công an thu thập được là Châu Thanh S, vì S là con đẻ của ông nên ông nhận biết được.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị T có lời khai thể hiện: Bà được Cơ quan điều tra cho xem các clip ghi lại hình ảnh một người đàn ông thực hiện hành vi rút tiền ở cây ATM và hành vi dắt xe mô tô. Sau khi xem, bà xác định hình ảnh người thanh niên này nhìn giống với Châu Thanh S (là con ruột của bà).

Người làm chứng anh Lê Quang V và chị Bùi Thị Thu P, có lời khai thể hiện: Anh V là chủ nhà nơi S thuê trọ, anh quen biết S đã lâu, nhiều lần được S mời anh đi ăn uống cùng. Chị P mở quán bán hàng ăn đêm và thuê trọ nhà anh V. S cũng thuê trọ nhà anh V và hay ăn đêm ở quán chị nên chị thường hay gặp, tiếp xúc với S. Khi được Cơ quan điều tra cho xem clip ghi lại hình ảnh một người đàn ông thực hiện hành vi rút tiền ở cây ATM và hành vi dắt xe mô tô. Qua hình ảnh, dáng người, khuôn mặt, cách ăn mặc, cử chỉ thì anh, chị xác định người đàn ông này là Châu Thanh S, vì anh, chị thường xuyên tiếp xúc nên nhận ra S.

Người làm chứng ông Trịnh Công B trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 006852 mang tên Trịnh Công B, cấp cho xe nhãn hiệu Yamaha, màu sơn: Bạc-đen, biển số đăng ký 14H5- 3957 là giấy tờ của ông là rơi. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông tài liệu này.

Người làm chứng anh Lương Quốc T trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014945 mang tên Lương Quốc T, cấp cho xe nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn: Xám đen, biển số 14U1-309.50 là giấy tờ của anh. Tuy nhiên, chiếc xe mô tô và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô này anh đã chuyển nhượng cho người khác, anh không có yêu cầu đề nghị gì với Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Châu Thanh S thừa nhận: ngày 13/7/2021, tại nơi ở trọ, qua mạng xã hội Zalo, S đã nhắn tin thoả thuận với một đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ, có tên tài khoản là “Cavet Xe”. S cung cấp thông tin của chiếc xe mô tô loại Sirius, số khung RLCS5C640BY467184, số máy 5C64467187, dung tích 110, màu sơn trắng đen, biển số đăng ký 14U1-309.50 và tên người đăng ký là Phạm Duy A, trú tại

tô 1, khu Bắc S 2, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, ngày cấp 11/6/2012, để thuê người này làm giấy đăng ký xe mô tô giả, với giá 1.000.000 đồng. Do giấy đăng ký xe trên bị làm nhảm thành nhãn hiệu Honda, nên S đã đặt đối tượng trên làm lại giấy đăng ký khác có nhãn hiệu Yamaha, các thông tin còn lại như đã thoả thuận trên. Mục đích S làm giả giấy đăng ký xe mô tô trên là để sử dụng nhưng S chưa sử dụng.

S không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại, gồm: chị Phạm Bích V và anh Lê Văn L; ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị U; chị Đặng Thị Hương G và anh Bùi Bá H vào ngày 04/7/2021, ngày 15/7/2021 và ngày 04/8/2021.

Tuy nhiên, căn cứ vào chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thu thập khách quan, đúng quy định của pháp luật, gồm:

Lời khai của các bị hại về sự việc bị chiếm đoạt tài sản diễn ra vào các ngày 04/7/2021, ngày 15/7/2021 và ngày 04/8/2021; các tài liệu xác định nguồn gốc tài sản như Giấy đăng ký xe, ảnh chụp, đặc điểm đặc định của các tài sản; Biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh hiện trường; vật chứng thu giữ được trong quá trình kiểm tra hành chính đối với Châu Thanh S. Biên bản làm việc về nhận dạng đối với những vật, tài sản tạm giữ của Châu Thanh S, các bị hại: chị Phạm Bích V và anh Lê Văn L; ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị U; chị Đặng Thị Hương G và anh Bùi Bá H đều chỉ ra các đặc điểm riêng của tài sản do mình sở hữu, sử dụng và nhận ra các tài sản của mình bị chiếm đoạt.

Tại các biên bản làm việc (BL 233, 234, 246, 684, 685) về việc nhận dạng đối tượng trong video hình ảnh do Cơ quan điều tra thu thập được của những người làm chứng là khách quan, chính xác, do họ đều là những người thân thích, quen biết, gồm: ông Châu Thành P, bà Nguyễn Thị T (là bố mẹ đẻ của bị cáo), anh Lê Quang V và chị Bùi Thị Thu P đều xác định: clip hình ảnh người đàn ông trong các video do Cơ quan điều tra thu thập tại cây ATM của Ngân hàng Vietinbank; tại nhà ông Nguyễn Văn S và nhà chị Đặng Thị Hương G là Châu Thanh S.

Tài liệu điều tra (BL 555- 588) thể hiện: ngày 04/7/2021, chị Phạm Bích V bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 14U1- 436.96, thì ngày 05/7/2021 bị cáo S có đăng tin trên mạng xã hội Facebook với tài khoản “Hưng Ngọc” của S, với nội dung: bán chiếc xe mô tô Honda Wave, có kèm hình ảnh (tuy màu của giảm sóc không phù hợp). Ngày 04/8/2021, chị Đặng Thị Hương G bị mất mô tô nhãn hiệu Attila Sym, biển kiểm soát 14U1- 061.55, thì ngày 10/8/2021 S đăng tin trên mạng xã hội Facebook bán xe mô tô Attila Elizabeth không có giấy tờ.

Tại Biên bản xác minh (BL 231a), của Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Cẩm Phả thể hiện: không có người tên là C, sinh năm 1988, sinh sống tại khu Nhà L, phường Cẩm T (nay là khu 2A và khu 2B, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P.

Như vậy, việc bị cáo S khai báo, lại ra lý do những vật, tài sản thu giữ khi kiểm tra hành chính do bị cáo mua, nhặt được và của bạn tên C cho; không thừa nhận người đàn ông trong các video hình ảnh do cơ quan điều tra thu thập là bị cáo và không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại, là hoàn toàn không có cơ sở.

Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 04/7/2021 đến ngày 04/8/2021, tại các phường Cẩm T, Cẩm T, Cẩm Đ, thành phố Cẩm P, Châu Thanh S đã có hành vi lén lút, trộm cắp của gia đình chị Phạm Bích V, gồm: 01 ví nữ màu đen có gắn chữ “LV” bằng kim loại và khắc chữ “LOUIS VUITTON”; 01 tờ tiền mệnh giá 100 Riel Campuchia; 01 tờ tiền mệnh giá 05 Nhân dân tệ Trung Quốc và 01 dây chuyền có mặt hình tròn bằng Niken; số tiền 10.000.000 đồng trong tài khoản ATM Ngân hàng Vietinbank của chị V và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen- bạc, biển kiểm soát 14U1- 436.96, với tổng giá trị tài sản là 29.310.816,55 đồng; của gia đình ông Nguyễn Văn S, gồm: 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 14H5- 3359 và 01 giấy phép lái xe mang tên ông Nguyễn Văn S, tổng giá trị tài sản là 5.350.000 đồng; của gia đình chị Đặng Thị Hương G, gồm: 01 kính mắt gọng nhựa màu nâu, đựng trong hộp màu đen; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila Sym, biển kiểm soát 14U1- 061.55, tổng giá trị tài sản là 5.400.000 đồng.

Hội đồng xét xử thấy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu chính đáng về tài sản của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi 02 lần, làm giả 02 tài liệu là Giấy đăng ký xe mô tô, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về tài liệu hoặc giấy tờ khác. Do đó, bị cáo đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm b, c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 155/CT- VKSCP ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với Châu Thanh S là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 173 của Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”.

Điều 341 của Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp

luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm: ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Làm từ 02 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác đến 05 con dấu, tài liệu giấy tờ khác;”

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tài sản của người khác và hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức luôn được mọi người tôn trọng, pháp luật bảo vệ, bất kỳ hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị nghiêm cấm và nghiêm trị. Tuy nhiên, bị cáo bất chấp những điều đó, thực hiện tội phạm nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân. Để đạt được mục đích, đối với hành vi chiếm đoạt tài sản: bị cáo đã lợi dụng đêm tối, gia đình các bị hại đều sát cạnh các căn nhà đang xây dựng, dễ dàng đột nhập, lén lút vào trong nhà, rồi sử dụng chính chìa khóa trong nhà để mở cửa cổng, chiếm đoạt tài sản, rồi nhanh chóng tẩu thoát; đối với hành vi làm giả tài liệu: bị cáo chủ động liên hệ, cung cấp thông tin làm các tài liệu giả, của cơ quan, tổ chức, để sử dụng, tránh sự phát hiện của cơ quan quản lý. Điều đó thể hiện bị cáo là đối tượng thiếu ý thức chấp hành pháp luật, coi thường tài sản của người khác, coi thường hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được lên án và xử lý thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã bị xử lý về mặt hình nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại đi vào con đường phạm tội. Bị cáo thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi làm giấy tờ giả nên đối với tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Châu Thành P là người được tặng thưởng Huân chương trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại chị Phạm Bích V và anh Lê Văn L yêu cầu bị cáo phải bồi thường tài sản đã chiếm đoạt là Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát

14U1-436.96, trị giá 19.242.300 đồng và số tiền 10.000.000 đồng từ tài khoản số 105004031283 của chị V, tổng cộng 29.242.300 đồng; bị hại ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị U yêu cầu bị cáo phải bồi thường tài sản đã chiếm đoạt là Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ- đen- xám, biển kiểm soát 14H1- 3359, trị giá 5.200.000 đồng; bị hại chị Đặng Thị Hương G và anh Bùi Bá H yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila Sym, biển kiểm soát 14U1- 061.55 chưa thu hồi được, với số tiền là 5.300.000 đồng. Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại số tiền này.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) ví nữ giả da màu nâu đã qua sử dụng, bên trong ví có: 01 túi vải màu đỏ, mặt trong nắp đậy túi có dòng chữ, số được ghi bằng mực xanh “Mạc 05/7/1942” và 01 mảnh giấy trắng, có dòng kẻ ngang, một mặt giấy có hai dòng chữ, số “0983216588 Tuấn; 0393466194 Tâm”. Quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Lương Thị M, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà M, nên không đề cập.

- 01 (một) 01 kính mắt gọng nhựa màu nâu, đựng trong hộp màu đen, có dòng chữ CHANEL và ghi chữ “Giang + Hằng; 1976” là tài sản của bị hại Đặng Thị Hương G; 01 ví nữ màu đen có gắn chữ “LV” bằng kim loại và khắc chữ “LOUIS VUITTON”, 01 tờ tiền mệnh giá 100 Riel Campuchia, 01 tờ tiền mệnh giá 05 Nhân dân tệ Trung Quốc, 01 dây chuyền có mặt hình tròn bằng Niken là tài sản của bị hại Phạm Bích V; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn S, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio là tài sản của bị hại Nguyễn Văn S. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản này cho các bị hại là phù hợp, nên không đề cập.

- 01 (một) Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 006852 mang tên Trịnh Công B, cấp cho xe nhãn hiệu Yamaha, màu sơn: Bạc-đen, biển số đăng ký 14H5-3957 đề Công an thị xã Cẩm Phả cấp ngày 21/01/2008. Quá trình điều tra xác định là giấy tờ, tài liệu của ông Trịnh Công B, đã trả lại cho ông B, nên không đề cập.

- 03 (ba) USB đã qua sử dụng, lưu trữ các video hình ảnh; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 020185 mang tên Phạm Duy A, cấp cho xe nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn: Trắng đen, biển số 14U1- 309.50 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 11/6/2012; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 020185 mang tên Phạm Duy A, cấp cho xe nhãn hiệu HONDA, số loại SIRIUS, màu sơn: Trắng đen, biển số 14U1- 309.50 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 11/6/2012. Đây là vật chứng, tài liệu lưu hồ sơ vụ án.

- 01 (một) ví nữ màu nâu đen đã qua sử dụng; 01 (một) Máy tính bảng nhãn hiệu Ipad mini 2, có một mặt bằng kim loại sáng màu có in chữ “Ipad”, một mặt bằng kính bị nứt vỡ; 01 (một) ví nữ màu be đã qua sử dụng; 01 (một) đồng hồ đeo tay nữ bằng kim loại màu xanh rêu nhãn hiệu ESSENCE đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám, bàn phím bấm,

máy không có ốp lưng sau, không có pin; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu viettel, màu đen, bàn phím bấm, ốp lưng sau máy có vết nứt vỡ; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014945 mang tên Lương Quốc T, cấp cho xe nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn: Xám đen, biển số 14U1-309.50 đề Công an thành phố Cẩm Phả cấp ngày 27/02/2017. Đây là những tài sản tạm giữ của Châu Thanh S, nhưng chưa xác định được chủ sở hữu. Do đó, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả quản lý để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn xanh, biển kiểm soát 14K3- 7868; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0055983 mang tên Ngô Sỹ N, cấp cho xe nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh, biển số đăng ký 14K3- 7868 đề Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 31/12/2003. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định thuộc sở hữu hợp pháp của anh Ngô Sỹ N (là anh rể của Châu Thanh S). Anh N đã cho bị cáo chiếc xe mô tô này nên cần trả lại tài sản này cho bị cáo S.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 7.2, màu đen, kèm 02 thu giữ của Châu Thanh S. Đây là tài sản bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) Lon nước ngọt có chữ “Hổ vằn” bên trong không chứa gì; 01 (một) đôi dép tông đã cũ; 01 (một) Túi xách nam giả da màu đen đã cũ; 01 (một) Cái áo đã qua sử dụng; 01 (một) Cái mũ đã qua sử dụng và 02 (hai) chiếc găng tay đã cũ. Đây là vật, tài sản liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Liên quan trong vụ án:

- Đối với đối tượng làm giả 02 giấy đăng ký xe mô tô cho S, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

- Đối với người tên C (theo S khai) là người cho S 01 giấy phép lái xe mang tên ông Nguyễn Văn S và bán cho S chiếc ví có hoa văn hãng “LOUIS VUITTON” cùng túi vải màu đỏ. Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định không có đối tượng tên C như mô tả của S, nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra, những bị hại còn khai nhận:

- chị Phạm Bích V còn bị trộm cắp: 01 laptop Acer Aspire màu đen; số tiền khoảng 3.000.000 đồng; 01 vòng tay bằng vàng tây và 01 thẻ ATM mang tên Lê Văn L (chồng chị V).

- ông Nguyễn Văn S còn bị trộm cắp: 01 laptop Notebook Lenovo Ideapad 100-141BY và số tiền khoảng 3.000.000 đồng.

- Bà Lương Thị M khai còn bị trộm cắp 01 dây chuyền vàng, loại vàng độ tinh khiết 99,99% trọng lượng 05 chỉ, có lấp mặt đá ngọc màu xanh; 01 nhẫn

vàng, loại vàng độ tinh khiết 99,99% trọng lượng 02 chỉ, có lấp mặt đá ngọc màu xanh; 01 nhẫn vàng, loại vàng độ tinh khiết 99,99% trọng lượng 02 chỉ và số tiền 26.000.000 đồng.

Nhưng quá trình điều tra chưa đủ cơ sở quy kết Châu Thanh S là người trộm cắp số tài sản trên. Cơ quan điều tra đã tách vụ án, tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Châu Thanh S phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Thanh S: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt: buộc bị cáo Châu Thanh S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/8/2021.

Áp dụng: Điều 357, Điều 584, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Châu Thanh S phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho: bị hại chị Phạm Bích V và anh Lê Văn L số tiền: 29.242.300^d (Hai mươi chín triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn ba trăm đồng); bị hại ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị U số tiền 5.200.000^d (Năm triệu hai trăm nghìn đồng); bị hại chị Đặng Thị Hương G và anh Bùi Bá H số tiền 5.300.000^d (Năm triệu ba trăm nghìn đồng).

Bản án có hiệu lực pháp luật, các bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành trả tiền thì phải chịu lãi suất tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả (lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Túi xách nam giả da màu đen đã cũ; 01 (một) Cái áo đã qua sử dụng; 01 (một) Cái mũ đã qua sử dụng và 02 (hai) chiếc găng tay đã cũ; 01 (một) Lon nước ngọt có chữ “HỒ VẮN” bên trong không chứa gì; 01 (một) đôi dép tổ ong đã cũ.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 7.2, màu đen, kèm 02 sim.

- Trả lại cho bị cáo Châu Thanh S: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn xanh, biển kiểm soát 14K3- 7868; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0055983 mang tên Ngô Sỹ N, cấp cho xe nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh, biển số đăng ký 14K3- 7868 đề Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 31/12/2003.

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh quản lý, giải quyết theo thẩm quyền: 01 (một) ví nữ màu nâu đen đã qua sử dụng; 01 (một) Máy tính bảng nhãn hiệu Ipad mini 2, có một mặt bằng kim loại sáng màu có in chữ “Ipad”, một mặt bằng kính bị nứt vỡ; 01 (một) ví nữ màu be đã qua sử dụng; 01 (một) đồng hồ đeo tay nữ bằng kim loại màu xanh rêu nhãn hiệu ESSENCE đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám, bàn phím bấm, máy không có ốp lưng sau, không có pin; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu viettel, màu đen, bàn phím bấm, ốp lưng sau máy có vết nứt vỡ; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014945 mang tên Lương Quốc T, cấp cho xe nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn: Xám đen, biển số 14U1-309.50 đề Công an thành phố Cẩm Phả cấp ngày 27/02/2017.

(Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 36/BB-THA, ngày 28/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh).

Buộc bị cáo Châu Thanh S phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.987.115^d (Một triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn một trăm mười lăm đồng) tiền án phí dân sự.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 - Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9- Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm P
- CQ CSĐT Công an Tp. Cẩm P,
- CQ THAHS Công an Tp. Cẩm P;
- CCTHADS thành phố Cẩm P;
- **Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;**
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đạt

